

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã Hữu Liên

Thực hiện Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 06/7/2023 của UBND huyện Hữu Lũng về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Hữu Lũng. UBND xã Hữu Liên xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021 - 2025, lấy kết quả rà soát làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 để làm căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân làm cơ sở xác định đối tượng thực hiện các chính sách an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các cuộc họp tại cơ sở tới Nhân dân và các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện; nâng cao chất lượng truyền thông về công tác giảm nghèo tại các địa phương, nhất là tại khu vực nông thôn để người nghèo hiểu, biết được quyền lợi, nghĩa vụ và có ý thức, trách nhiệm trong công tác giảm nghèo; xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải thực hiện theo đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH và theo đúng nội dung Kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; việc rà soát phải tiến hành từ thôn, khu phố và trực tiếp các hộ gia đình, phải bảo đảm tính chính

xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích, không để xảy ra tình trạng phản ánh sai thực tế về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2024 và những năm kế tiếp

1.1. Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

1.2. Đối tượng rà soát

- Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm 2023 theo Quyết định của UBND huyện bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều do UBND xã đang quản lý.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

1.3. Phạm vi rà soát: Thực hiện tất cả 7 thôn trong toàn xã.

1.4. Phương pháp rà soát

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP. Quá trình rà soát phải bảo đảm thông tin đầy đủ theo các phụ lục I đến phụ lục VII và tổng hợp vào các Biểu mẫu số 7.1 đến Biểu mẫu số 7.11 theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH; đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

1.5. Quy trình, phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH).

2. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (*được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH*).

III. KẾ HOẠCH, TẬP HUẤN, TRIỂN KHAI RÀ SOÁT VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tập huấn

- Tham gia tập huấn quy trình, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 do cấp trên tổ chức.

- Thành phần bao gồm: Các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã giai đoạn 2021-2025; Trưởng thôn các điều tra viên thực hiện rà soát.

2. Tiến độ thực hiện

2.1. Từ ngày 15/8/2023 đến ngày 30/9/2023: UBND xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát; tuyên truyền việc rà soát trên phương tiện truyền thanh; chỉ đạo việc điều tra, rà soát tới các điều tra viên là các trưởng thôn; tham gia tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các cán bộ làm công tác giảm nghèo xã, trưởng thôn.

2.2. Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 25/10/2023: Tiến hành công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã.

2.3. Từ ngày 26/10/2023 đến ngày 03/11/2023: Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban Chỉ đạo rà soát huyện (*qua Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc*).

2.4. Từ ngày 15/11/2023 đến ngày 20/11/2023: Hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo chính thức.

2.5. Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 30/12/2023: Nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý và làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023.

Lưu ý: Trong quá trình rà soát, tổng hợp và trình UBND xã tổng hợp phiếu của điều tra viên những năm trước, các thôn còn tồn tại một số hạn chế sai sót như: Nhầm lẫn thông tin cá nhân của nhân khẩu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (như họ, tên, chữ đệm, dân tộc ảnh hưởng đến việc thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng).

Do vậy, yêu cầu các thôn nghiêm túc rút kinh nghiệm và thực hiện rà soát, tổng hợp đầy đủ, đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – Xã hội xã

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023; phối hợp với các ban, ngành liên quan, các thôn triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 theo đúng tiến độ, cụ thể:

- Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021-2025 (*nếu có thay đổi về nhân sự*).

- Tham gia tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy trình và đúng thời hạn quy định.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể và của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê xã

- Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: Các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn,... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

- Phối hợp với Công chức VH-XH xã, các thôn thực hiện tốt cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; tổng hợp, xử lý kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã

a) Nhiệm vụ: Trực tiếp đôn đốc, kiểm tra giám sát tình hình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn được phân công, từ khâu tập huấn đến kết thúc điều tra (báo cáo, kiểm tra, phúc tra số liệu) để thôn thực hiện rà soát đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu đề ra. Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc về Ban Chỉ đạo xã (*qua Công chức VHXXH*) để tổng hợp, xem xét, đề xuất UBND xã chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo xã và Chủ tịch UBND xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công.

b) Phân công phụ trách địa bàn

Các thành viên Ban Chỉ đạo xã phụ trách các thôn, Ban Chỉ đạo xã sẽ có thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể sau Kế hoạch này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp với các ban, ngành của xã và các thôn tuyên truyền, vận động Nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

5. Trách nhiệm của thôn

Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

Lưu ý: Để có kết quả rà soát khách quan, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn, Ban Chỉ đạo xã gửi định hướng giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 kèm theo Kế hoạch này.

UBND xã yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã giai đoạn 2021-2025, các ban, ngành liên quan và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả đúng thời gian theo Kế hoạch đề ra; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo xã (qua Công chức VHXX) để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTĐBXH-DT huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các TCCT-XH xã;
- Các thành viên BCD xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Tiến